

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: **164/2017/HNGĐ-ST**

Ngày: 28/8/2017

V/v tranh chấp: "**Ly hôn**"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG,
TỈNH KHÁNH HÒA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền**

Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Đẹp

Ông Nguyễn Xuân Vinh

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Ngọc** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 685/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2017 về "**Ly hôn**" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 121/2017/QĐ9HPT-ST ngày 11 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà Lê Thị Xuân L

Địa chỉ: 20 đường T – phường V – thành phố N – tỉnh Khánh Hòa.

* **Bị đơn:** Ông Lê Hữu O

Địa chỉ: 20 đường T – phường V – thành phố N – tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* **Nguyên đơn trình bày:**

Tôi và ông Lê Hữu O có tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2011 tại UBND phường N – Thị xã N – tỉnh Khánh Hòa. Chúng tôi có 01 con chung là Lê Hoàng Bảo N (sinh ngày 07/9/2011).

Trong quá trình chung sống, vợ chồng hay bất đồng quan điểm dẫn đến cãi vã thường xuyên. Anh O không chăm lo đến gia đình, thường xuyên nhậu nhẹt, về nhà chửi bới, đánh đập vợ con. Giờ tôi đã cố gắng chịu đựng, cho anh O nhiều cơ hội sửa đổi để cùng tôi hàn gắn và chung tay xây dựng gia đình hạnh phúc, là chỗ dựa vững chắc cho con cái. Nhưng cho đến nay anh O vẫn không thay đổi, đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc.

Vậy tôi làm đơn này yêu cầu được ly hôn nhằm giúp tôi ổn định cuộc sống bản thân, an tâm nuôi dạy con cái.

Về con chung: Tôi yêu cầu được nuôi cháu Lê Hoàng Bảo N. Tôi không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại Tòa để giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục: Tòa án đã triệu tập bị đơn tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt lần thứ hai không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Xuân L và ông Lê Hữu O kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại phường N – Thị xã N – tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 50, quyển số 01/2011 cấp ngày 04/4/2012. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn không hạnh phúc do không hòa hợp và hiện nay nguyên đơn khẳng định không còn tình cảm với bị đơn nên xin ly hôn. Như vậy, mục đích hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn.

Về con chung: theo tài liệu là giấy khai sinh và lời khai của nguyên đơn thể hiện, bà Lê Thị Xuân L và ông Lê Hữu O 01 con chung là cháu Lê Hoàng Bảo N (sinh ngày 07/9/2011). Xét con chung đã được nguyên đơn đang chăm sóc ổn định nên việc giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn là hợp lý.

Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung: nguyên đơn không yêu cầu nên không xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Nếu sau này các bên có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

*** Án phí:** nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình;
- Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 244, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

1/ *Về quan hệ hôn nhân:* bà Lê Thị Xuân L và ông Lê Hữu O được ly hôn.

2/ *Về con chung:* Giao con chung tên là Lê Hoàng Bảo N (sinh ngày 07/9/2011) cho bà Lê Thị Xuân L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn. Bà Lê Thị Xuân L không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

Ông Lê Hữu O có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3/ *Về tài sản chung, nợ chung*: không có yêu cầu nên không xem xét. Sau này nếu các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

4/ *Án phí*: bà Lê Thị Xuân L phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0006961 ngày 19/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Lê Thị Xuân L đã nộp đủ án phí.

5/ *Quy định*:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6/ *Quyền kháng cáo*: bà Lê Thị Xuân L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Hữu O có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Nha Trang
- Đương sự
- THADS Tp Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- UBND phường N – TX N
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Thị Thu Hiếu